

Số: 06/2023/QĐST-DS

Hương Thủy, ngày 05 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 12, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành được lập ngày 28 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 16/2023/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Tôn Nữ Thị Hiền G; sinh năm 1960; Địa chỉ: Số X, kiệt X, đường NTT, phường PB, thị xã HT, tỉnh TTH;

- *Bị đơn:* Bà Võ Thị R; sinh năm 1973; Địa chỉ: Số X, đường LTB, phường PB, thị xã HT, tỉnh TTH.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Võ Thị R đồng ý trả cho bà Tôn Nữ Thị Hiền G số tiền nợ gốc là 9.000.000 đồng (chín triệu đồng chẵn).

- Thời gian và phương thức thanh toán: Thời gian trả nợ vào ngày 10 hàng tháng, mỗi tháng trả 1.000.000 đồng, bắt đầu từ ngày 10 tháng 4 năm 2023 cho đến khi thanh toán hết số nợ nói trên.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí: Bà Tôn Nữ Thị Hiền G và bà Võ Thị R thỏa thuận bà Gia phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Bà G thuộc trường hợp được miễn án phí theo quy định pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TTH;
- VKSND tỉnh TTH;
- VKSND thị xã HT;
- Chi cục THADS thị xã HT;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Quỳnh Châu